

Số: 76 /2014/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 31 tháng 12 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy định khen thưởng thành tích đột xuất
trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;
Căn cứ Luật thi đua, khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng năm 2013;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 1824/TTr-SNV ngày 20 tháng 10 năm 2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định khen thưởng thành tích đột xuất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh, Lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa; Thủ trưởng các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật (Bộ Tư pháp);
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND, UBMTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, các Phó Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Các Hội, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã Long Khánh, TP. Biên Hoà;
- Thành viên của 18 cụm thi đua tỉnh;
- Trung tâm công báo tỉnh;
- Lưu: VT, KT, VX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Đình Quốc Thái

QUY ĐỊNH

Khen thưởng thành tích đột xuất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 76 /2014/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2014
của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về đối tượng, nguyên tắc, tiêu chuẩn và quy trình xét, hình thức khen thưởng tập thể, cá nhân dũng cảm cứu người, tài sản của nhân dân và của nhà nước; có thành tích đột xuất trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ và góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Tập thể, cá nhân là công dân Việt Nam, người nước ngoài có thành tích đột xuất lập được trong hoàn cảnh không được dự báo trước, diễn ra ngoài dự kiến kế hoạch công việc bình thường mà tập thể, cá nhân phải đảm nhận, có tác dụng nêu gương sáng cho các tập thể và cá nhân khác học tập, đạt một trong các tiêu chuẩn quy định tại Điều 5 của Quy định này tùy theo mức độ sẽ được UBND tỉnh; các cơ quan, đơn vị, UBND các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa xem xét, khen thưởng.

Điều 3. Nguyên tắc xét, khen thưởng

1. Việc xét, khen thưởng thành tích đột xuất đảm bảo chính xác, kịp thời, công bằng, công khai và động viên được tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, đồng thời khuyến khích được tập thể, cá nhân khác học tập, làm theo.
2. Một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng.
3. Bảo đảm thống nhất giữa tính chất, hình thức và đối tượng khen thưởng.
4. Kết hợp chặt chẽ động viên tinh thần với khuyến khích bằng lợi ích vật chất.
5. Một thành tích có thể được khen ở nhiều cấp khác nhau (nếu thành tích đó tiêu biểu, có phạm vi ảnh hưởng, tác dụng nêu gương cho tất cả các cấp).
6. Các trường hợp tiêu biểu, đặc biệt xuất sắc, phạm vi ảnh hưởng cả nước, thì các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan lập hồ sơ đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ xét tặng Bằng khen; trình chủ tịch nước xét tặng Huân chương Lao động, Huân chương Dũng cảm.

Chương II TIÊU CHUẨN, THỦ TỤC, TRÌNH TỰ XÉT, KHEN THƯỞNG

Điều 4. Hình thức khen thưởng

Hình thức khen thưởng áp dụng theo Quy định này gồm có:

1. Huân chương Lao động;
2. Huân chương Dũng cảm;
3. Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;
4. Bằng khen của UBND tỉnh;
5. Giấy khen của cơ quan, đơn vị, địa phương.

Điều 5. Tiêu chuẩn xét khen thưởng

Tập thể, cá nhân đạt được một trong các tiêu chuẩn sau sẽ được xét khen thưởng thành tích đột xuất:

1. Có thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất hoặc có phát minh, sáng chế, sáng kiến được ứng dụng mang lại hiệu quả cao có phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc; có công trình khoa học hoặc tác phẩm xuất sắc tiêu biểu cấp nhà nước; đối với công nhân, nông dân, người lao động có phát minh, sáng chế, sáng kiến được ứng dụng trong thực tiễn mang lại hiệu quả và được cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận.

2. Có thành tích xuất sắc trong đấu tranh khám phá các vụ án đặc biệt nghiêm trọng về an ninh, kinh tế, hình sự, ma túy.

3. Dũng cảm đấu tranh với những hành vi tiêu cực, vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội.

4. Dũng cảm truy bắt tội phạm đặc biệt nguy hiểm (giết người, cướp của, buôn bán ma túy, phá hoại tài sản của nhà nước, phá hoại tài sản của nhân dân, tội phạm có lệnh truy nã).

5. Có hành động dũng cảm cứu người, bảo vệ tài sản của Nhà nước, của nhân dân;

6. Có nghĩa cử cao đẹp được dư luận xã hội hoan nghênh.

Điều 6. Hồ sơ, thủ tục, thời gian xét khen thưởng

1. Hồ sơ, thủ tục khen thưởng

a) Hồ sơ đề nghị khen thưởng theo thủ tục đơn giản đối với Huân chương Lao động, Huân chương Dũng cảm, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ thực hiện theo Điều 61, Nghị Định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

b) Hồ sơ đề nghị khen thưởng theo thủ tục đơn giản đối với Bằng khen của UBND tỉnh gồm 01 bộ (bản chính) có:

- Tờ trình của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương;

- Bản báo cáo tóm tắt thành tích do cá nhân hoặc cơ quan trình khen thưởng ghi rõ hành động, thành tích, công trạng đề nghị khen thưởng theo thủ tục đơn giản;

- Biên bản thẩm định thành tích của cơ quan trình khen thưởng;

c) Hồ sơ đề nghị khen thưởng theo thủ tục đơn giản đối với Giấy khen gồm 01 bộ (bản chính) có:

- Tờ trình của người hoặc cơ quan, đơn vị được phân công lập hồ sơ khen thưởng;

- Bản báo cáo tóm tắt thành tích do cá nhân hoặc đơn vị được phân công lập hồ sơ trình khen thưởng ghi rõ hành động, thành tích, công trạng đề nghị khen thưởng theo thủ tục đơn giản;

- Biên bản thẩm định thành tích của cơ quan, đơn vị được phân công lập hồ sơ trình khen thưởng;

d) Đối với các trường hợp được nhân dân hoặc các phương tiện thông tin đại chúng phát hiện, phản ánh thì cơ quan có thẩm quyền tại địa phương đề xuất lên cơ quan có thẩm quyền xét khen thưởng.

e) Đối với những trường hợp đặc biệt (dũng cảm, hy sinh tính mạng cứu tài sản của Nhà nước và nhân dân): Hồ sơ đề nghị khen thưởng gồm Biên bản thẩm định thành tích của Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh có xác nhận của cơ quan, đơn vị, địa phương nơi xảy ra vụ việc.

2. Thời gian xét khen thưởng

Thời gian xét khen thưởng: xử lý hồ sơ trong thời gian 07 ngày làm việc.

Điều 7. Trình tự xét khen thưởng

1. Đối với tập thể, cá nhân thuộc các cơ quan, đơn vị, địa phương.

a) Cơ quan, đơn vị có tập thể, cá nhân có thành tích căn cứ vào tiêu chuẩn khen thưởng tại Điều 5 của Quy định này để xét, khen thưởng theo thẩm quyền. UBND tỉnh xét, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc tiêu biểu có phạm vi ảnh hưởng đối với tỉnh và rộng ra ngoài phạm vi tỉnh.

b) Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp tiếp nhận, thẩm định, trình cấp trên quyết định.

2. Đối với tập thể, cá nhân được nhân dân hoặc các phương tiện thông tin đại chúng phát hiện, phản ánh.

Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp tiếp nhận, thẩm định thông tin, trình cấp trên quyết định.

3. Đối với những trường hợp đặc biệt (dũng cảm, hy sinh tính mạng cứu tài sản của Nhà nước và nhân dân): Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh tiếp nhận, thẩm định trình trực tiếp Chủ tịch UBND tỉnh quyết định

Điều 8. Kinh phí khen thưởng, mức thưởng

1. Nguồn kinh phí khen thưởng thành tích đột xuất được trích từ nguồn kinh phí khen thưởng và các nguồn dự trù kinh phí khác phục vụ cho công tác thi đua, khen thưởng của tỉnh; của cơ quan, đơn vị, địa phương;

2. Tiền thưởng cho tập thể, cá nhân được khen thưởng được tính trên cơ sở mức lương tối thiểu chung do Chính phủ quy định đang có hiệu lực vào thời điểm ban hành quyết định. Mức thưởng cụ thể cho từng trường hợp như sau:

a) Cá nhân được tặng “Huân chương Lao động” hạng Nhất: được thưởng 30 lần mức lương tối thiểu chung;

b) Cá nhân được tặng “Huân chương Lao động” hạng Nhì: được thưởng 25 lần mức lương tối thiểu chung;

c) Cá nhân được tặng “Huân chương Lao động” hạng Ba: được thưởng 20 lần mức lương tối thiểu chung;

d) Cá nhân được tặng “Huân chương Dũng cảm”: được thưởng 20 lần mức lương tối thiểu chung;

e) Cá nhân được tặng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ”: được thưởng 10 lần mức lương tối thiểu chung;

f) Cá nhân được tặng “Bằng khen của UBND tỉnh”: được thưởng 05 lần mức lương tối thiểu chung;

g) Cá nhân được tặng “Giấy khen”: được thưởng 02 lần mức lương tối thiểu chung;

* Đối với Tập thể tiền thưởng kèm theo gấp 2 lần tiền thưởng quy định đối với cá nhân.

3. Đối với những trường hợp đặc biệt (dũng cảm, hy sinh tính mạng cứu tài sản của Nhà nước và nhân dân): Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh sẽ tham mưu trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Tổ chức thực hiện và phân công trách nhiệm

1. Các cơ quan, đơn vị, UBND huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa có trách nhiệm phát hiện, nhân rộng điển hình, chủ động xét, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích đột xuất trực thuộc hoặc làm thủ tục đề nghị UBND tỉnh khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc tiêu biểu.

2. Đơn vị đề nghị khen thưởng chịu trách nhiệm về thành tích của tập thể hoặc cá nhân được đề nghị khen thưởng. Tập thể, cá nhân xác nhận sai sự thật hoặc làm giả hồ sơ, giấy tờ cho người khác để đề nghị khen thưởng; người lợi dụng chức vụ quyền hạn quyết định khen thưởng trái pháp luật thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

3. Trường hợp gian dối trong việc kê khai thành tích, trường hợp đã được khen thưởng nhưng phát hiện thành tích không đạt tiêu chuẩn khen thưởng tại Điều 5 của Quy định này thì Cơ quan ban hành quyết định khen thưởng hủy bỏ quyết định khen thưởng, thu hồi tiền thưởng, hiện vật; tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà còn bị xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

4. Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị, UBND huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa tổ chức thực hiện Quy định này. Quá trình tổ chức thực hiện nếu gặp khó khăn, vướng mắc, Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Bình Quốc Thái

PHỤ LỤC 1
Mẫu báo cáo thành tích

Mẫu số 06: Báo cáo thành tích đề nghị tặng Huân chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen cấp Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương; tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Giấy khen (cho tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc đột xuất)

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tỉnh (thành phố), ngày ... tháng ... năm

BÁO CÁO THÀNH TÍCH
ĐỀ NGHỊ TẶNG THƯỜNG (TRUY TẶNG)¹

(Về thành tích xuất sắc đột xuất trong

Tên đơn vị hoặc cá nhân, chức vụ và đơn vị đề nghị khen thưởng

(Ghi rõ đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt)

I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

- Đối với đơn vị ghi sơ lược năm thành lập, cơ cấu tổ chức, tổng số cán bộ, công chức và viên chức. Chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Đối với cá nhân ghi rõ: Họ và tên (bí danh), ngày, tháng, năm sinh; quê quán; nơi thường trú; nghề nghiệp; chức vụ, đơn vị công tác ...

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

Báo cáo nêu ngắn, gọn nội dung thành tích xuất sắc đột xuất đã đạt được (trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu; phòng, chống tội phạm; phòng, chống bão lụt; phòng chống cháy, nổ; bảo vệ tài sản của nhà nước; bảo vệ tài sản, tính mạng của nhân dân ...).

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ CẤP TRÊN
TRỰC TIẾP NHẬN XÉT, XÁC NHẬN²
(Ký, đóng dấu)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ³
(Ký tên, đóng dấu)

¹ Ghi hình thức đề nghị khen thưởng.

² Đối với cá nhân: Ký, ghi rõ họ, tên và có xác nhận của thủ trưởng cơ quan.

³ Đối với cá nhân: Ký, ghi rõ họ, tên và có xác nhận của thủ trưởng cơ quan.

PHỤ LỤC 2
Mẫu Biên bản thẩm định

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

, ngày tháng năm 20..

BIÊN BẢN THẨM ĐỊNH
THÀNH TÍCH KHEN THƯỞNG ĐỢT XUẤT

Đơn vị thẩm định:.....

Nội dung thẩm định:.....

I./ Thành phần Đoàn thẩm định:

II./ Thành phần đơn vị (địa phương) thẩm định:

III./ Nội dung thẩm định:

Nội dung trao đổi của Đoàn	Báo cáo của đơn vị (địa phương)

IV./ Kết luận của đoàn thẩm định:

Biên bản kết thúc vào lúc: giờ cùng ngày. Có đọc lại mọi người cùng nghe và ký tên.

ĐẠI DIỆN (ĐƠN VỊ)
ĐỊA PHƯƠNG
THẨM ĐỊNH

THƯ KÝ
ĐOÀN THẨM ĐỊNH

TRƯỞNG ĐOÀN THẨM ĐỊNH